|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ GD & ĐT HÀ NAM**  **TRƯỜNG THPT C PHỦ LÝ** | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I**  **MÔN: TIN HỌC 10**  **Thời gian: 45 phút (không kể thời gian giao đề)** |

**I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (Chọn một đáp đúng)**

**Câu 1 (TH.A.1)** Em đọc thông tin một bài báo. Lúc đó nội dung bài báo là:

1. **Thông tin** B. dữ liệu C. vừa là thông tin vừa là dữ liệu D. Vật mang tin

**Câu 2 (TH.A.1).** Biển báo sau chứa dữ liệu dạng gì?



A. Dạng hình ảnh B. Dạng chữ

C. **Dạng hình ảnh, chữ**  D. Dạng số

**Câu 3 (TH A.1)**. Theo kế hoạch nhà trường, Hoa biết được còn 5 tuần nữa là kiểm tra giữa học kì I. Điều Hoa nhận biết được gọi là

A. vật mang tin B. dữ liệu

C. **thông tin**  D. vật mang tin, thông tin, dữ liệu

**Câu 4 (NB.A.2).** Hãy chọn phương án ghép đúng nhất: Máy tính trở thành công cụ lao động không thể thiếu được trong xã hội hiện đại vì:

**A. Máy tính cho ta khả năng lưu trữ và xử lý thông tin**

B. Máy tính giúp cho con người giải tất cả các bài toán khó

C. Máy tính là công cụ soạn thảo văn bản và cho ta truy cập vào Internet để tìm kiếm thông tin

D. Máy tính tính toán cực kì nhanh và chính xác

**Câu 5 (NB A.2)** **Chọn phát biểu đúng trong các phát biểu sau:**

**A. Internet, máy tìm kiếm, mạng xã hội, trí tuệ nhân tạo làm thay đổi xã hội loài người**

1. Internet là một thành tựu vĩ đại làm thay đổi tính khí một người

C.Trí tuệ nhân tạo thật nguy hiểm cho xã hội loài người

D. Máy tính có khả năng ưu việt có thể thay thế con người trong mọi lĩnh vực.

Câu 6 (NB A.2). Năm 1997 có sự kiện nổi bật nào sau đây ở Việt Nam?  
A. Zalo B. WWW

C. **Internet** D. Facebook

Câu 7 (NB A.2). WWW (World Wide Web) ra đời từ năm nào sau đây?  
A. 1991 B. 1992

C. 1993 D. 1994

**Câu 8. (TH A.2)** Giả sử một bức ảnh chụp bằng một máy ảnh chuyên nghiệp có dung lượng khoảng 12MB. Thẻ nhớ có dung lượng 16GB thể chứa tối đa bao nhiêu bức ảnh?

A. Khoảng dưới 1300 bức ảnh B. Khoảng 1420 bức ảnh

C. Khoảng 1356 bức ảnh  D. **Khoảng 1365 bức ảnh**

**Câu 9 (NB. A.4)** Để phát triển kinh tế tri thức cần bao nhiêu trụ cột chính:

A.5

B.3

C.7

**D. 4**

**Câu 10 (NB. A.4).** Khẳng định nào sau đây là đúng khi nói về chuyển đổi số?

**A. Là việc sử dụng dữ liệu và công nghệ số để thay đổi một cách tổng thể và toàn diện tất cả các khía cạnh của đời sống kinh tế -xã hội.**

**B.** Là chuyển đổi từ làm việc bằng giấy tờ thành làm việc trên máy tính.

**C.** Là sử dụng công nghệ cho một công việc nào đó.

**D.** Là thay thế phương thức làm việc cũ bằng phương thức làm việc mới.

**Câu 11 (NB. A.4).**Thiết bị nào trong những thiết bị sau là thiết bị thông minh?

**A.** Quạt trần.

**B. Robot lau nhà.**

**C.** Chổi quét nhà.

**D.** Máy hút mùi.

**Câu 12 (TH.A.4).**Đồ dùng được gọi là thông minh khi:

**A. Có khả năng xử lí thông tin, kết nối với người dùng hoặc kết nối với các thiết bị khác, có thể hoạt động tương tác và tự chủ ở một mức độ nào đó.**

**B.** Có thể tính toán.

**C.** Hoạt động theo một quy trình giống nhau.

**D.** Có sạc pin.

**Câu 13 (TH.A.4).**Công nghiệp 4.0 là:

**A.**Cơ khí máy móc (chạy bằng hơi nước và sức nước) ra đời và cải tiến, thay thế sức lao động thủ công qua đó tăng sản lượng.

**B.** Có sự phát triển của các ngành công nghiệp

**C.** Sự ra đời và phát triển lan tỏa công nghệ thông tin

**D. Sản xuất thông minh trong các nhà máy thông minh, đồng thời chuỗi cung ứng cũng thông minh.**

**Câu 14 (NB B.1)** Đối tượng nào sau đây có thể kết nối vào IoT?

**A.** Máy tính B. Thực vật

C. Môi trường D. Con người

**Câu 15 (NB B.1).**Chọn phương án **sai**. Khi sử dụng internet, có thể:

**A. Tin tưởng mọi nguồn thông tin trên mạng.**

**B.** Bị lôi kéo vào các hoạt động không lành mạnh.

**C.** Máy tính bị nhiễm virus hay mã độc.

**D.** Bị lừa đảo hoặc lợi dụng.

**Câu 16 (TH B.1). .**Em sẽ làm gì trong các trường hợp sau: “Được một nhóm bạn truyền cho một địa chỉ website nhưng dặn là phải bí mật, không để người lớn biết”.

**A.** Bí mật bấm vào xem địa chỉ website để xem.

**B.** Nhờ người lớn hướng dẫn mở website để xem.

**C.** Bấm vào xem và gửi địa chỉ website cho các bạn khác.

**D. Không bấm vào và báo cáo với người lớn.**

**Câu 17 (TH B.1).**Đâu **không**phải là lợi ích của việc sử dụng mạng máy tính?

**A.** Giảm chi phí khi dùng chung phần cứng.

**B.** Giảm chi phí khi dùng chung phần mềm.

**C. Người sử dụng có quyền kiểm soát độc quyền đối với dữ liệu và ứng dụng của riêng họ.**

**D.** Cho phép chia sẻ dữ liệu, tăng hiệu quả sử dụng.

**Câu 18 (TH B.1)** Phương án nào sau đây nêu đúng các thành phần của một Mật khẩu mạnh?

A. Các chữ số B. Các chữ cái thường

D. Các chữ cái hoa **D. Chữ hoa, chữ thường, chữ số, ký tự đặc biệt**

Câu 19 (NB B.2) Đối tượng nào sau đây có thể kết nối vào IoT?  
A. **Thiết bị số** B. Thực vật  
C. Môi trường D. Con người

Câu 20 (NB B.2) Đặc điểm nào sau đây KHÔNG phải là ưu điểm của điện toán đám  
mây?  
A. Giảm chi phí B. Dễ sử dụng, tiện lợi  
C. **Tận dụng tối đa tài nguyên** D. An toàn dữ liệu

**Câu 21 (NB B.2)** Đâu không phải là loại hình dịch vụ của điện toán đám mây?

1. SaaS B. PaaS

C. IaaS **D. SaaI**

**Câu 22 (TH B.2)** Mạng nào sau đây có bán kính lớn nhất?

A. Mạng LAN **B. Mạng Internet**

C. Mạng WAN C. Mạng MAN

Câu 23 (TH B.2) Nguồn học liệu mở trên Internet có tính chất nào sau đây?  
A. Trả phí B. **Miễn phí**C. Trả phí một phần D. Miễn phí một phần

**Câu 24 (NB D.1)** Vấn đề tiêu cực nào sau đây có thể nảy sinh khi tham gia các hoạt động trên mạng Internet?

**A. Bắt nạt qua mạng.**  B. Gửi thư điện tử.

Đăng tải thông tin cần thiết. D. Tham gia khóa học trực tuyến

**Câu 25 (NB D.1)** Trong các hành vi sau, hành vi nào vi phạm bản quyền?

A. Tải một bản nhạc miễn phí để nghe.

**B. Không mua quyền sử dụng phần mềm đối với các phần mềm phải trả tiền.**

C. Thay đổi mật khẩu cho thư điện tử cá nhân.

D. Sử dụng một phần mềm diệt virus đã mua bản quyền.

**Câu 26 (NB D.1)** Hành vi nào sau đây **KHÔNG** vi phạm đạo đức, pháp luật và văn hóa khi sử dụng mạng?

1. Đưa thông tin không phù hợp lên mạng.

**B. Mua bản quyền phần mềm.**

C. Bắt nạt qua mạng.

D. Ứng xử thiếu văn hóa.

**Câu 27 (NB D.1)** Điều 8 khoản 1 Luật an ninh mạng cấm sử dụng không gian mạng để thực hiện hành vi nào sau đây?

A. Chia sẻ tài liệu qua mạng.

B. Gửi thư điện tử.

C. Tạo nhóm trao đổi thông tin.

**D. Xúi giục, lôi kéo, kích động người khác phạm tội.**

**Câu 28 (TH D.1)** Có một truyện ngắn, tác giả để trên website để mọi người có thể đọc. Hành vi nào sau đây là vi phạm bản quyền?

A. Tải về máy của mình để đọc.

B. Đăng tải đường link trên trang Facebook của mình cho bạn bè cùng đọc.

**C. Tải về và đăng lại trên trang Facebook của mình cho bạn bè cùng đọc.**

D. Kể lại câu chuyện cho bạn khác nghe.

**II. PHẦN TỰ LUẬN**

Bài1. Em hãy kể một số trường hợp sử dụng máy tính hay điện thoại không đúng cách nên tránh.

**Bài 2.** Trình bày một phương thức để kết nối thiết bị thông minh với mạng Internet mà em biết? Cho biết đặc điểm, ưu nhược điểm của phương thức kết nối này? Em có thể sử dụng thiết bị này phục vụ học tập như thế nào?

**Bài 3.** Trong giờ học thực hành tin học bạn A phát hiện bạn B đang sử dụng tài khoản Facebook của một bạn khác để nhắn tin chọc phá các bạn trong lớp (do quên thoát tài khoản ở tiết học trước). Nếu em là học sinh A thì em phải làm gì phù hợp pháp luật và văn hóa ứng xử trên không gian mạng?

|  |  |
| --- | --- |
|  | **ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM**  **Môn: TIN HỌC - Lớp 10** |

**I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (7 điểm)**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** | **11** | **12** | **13** | **14** |
| **Đáp án** | A | C | C | A | A | C | B | D | D | A | B | A | D | A |
|  | | | | | | | | | | | | | | | |
| **Câu** | **15** | **16** | **17** | **18** | **19** | **20** | **21** | **22** | **23** | **24** | **25** | **26** | **27** | **28** |
| **Đáp án** | A | D | C | D | A | C | D | B | B | A | B | B | D | C |

**\* Mỗi câu trắc nghiệm đúng được 0,25 điểm.**

**II. PHẦN TỰ LUẬN (3 điểm)**

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung thực hành** | **Điểm** |
| **Bài 1 (vận dụng)** | |
| Kể tên mỗi trường hợp (khoảng 4 trường hợp) | 0.25 |
| **Bài 2 (Vận dụng)** | |
| Kể tên được 1 phương thức kết nối | 0.25 |
| Giải thích được đặc điểm của phương thức kết nối này, ưu nhược điểm | 0.5 |
| Sử dụng thiết bị thông minh vào công việc học tập | 0.25 |
| **Bài 3 (Vận dụng cao)** | |
| Bạn A có trách nhiệm nhắc nhở bạn B.  Bạn B vi phạm nguyên tắc ứng xử trong không gian mạng.  Báo lại bạn học sinh quên đăng xuất để bạn học sinh này biết cách bảo vệ tài khoản của mình  Học sinh giải thích được tại sao vi phạm, Ý thức bảo vệ thông tin cá nhân trong khi tham gia môi trường số. | 1.0 |